|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **GÓI KHÁM SỨC KHỎE TỔNG QUÁT CƠ BẢN DÀNH CHO NỮ** | | |
| **STT** | **Danh mục khám & xét nghiệm** | **Nội dung** |
|
| **I.** | **Khám lâm sàng** |  |
| 1 | Khám phụ khoa | Khám, kiểm tra và phát hiện các bệnh lý phụ khoa |
| **II.** | **Xét nghiệm** |  |
| 2 | Tổng phân tích máu 18 chỉ số | Phát hiện các bệnh lý về máu |
| 3 | Tổng phân tích nước tiểu | Phát hiện viêm nhiễm hệ sinh dục, tiết niệu |
| 4 | Đường máu (Glucose) | Đánh giá nồng độ glucose máu để phát hiện các rối loạn chuyển hóa glucose (một số bệnh: đái tháo đường, theo dõi kết quả điều trị bệnh đái tháo đường …) |
| 5 | Xét nghiệm Cholesterol | Kiểm tra lượng mỡ máu nhằm phát hiển rối loạn mỡ máu (bệnh nguy cơ xơ vữa động mạch, tăng huyết áp, nhồi máu cơ tim, lipid máu…) |
| 6 | Định lượng Triglycerid [máu] |
| 7 | Định lượng HDL-C |
| 8 | Định lượng LDL-C |
| 9 | Đo hoạt độ AST (SGOT) (men gan) | Kiểm tra chức năng gan và các bệnh về gan (viêm gan cấp, mạn, rối loạn chức năng gan….) |
| 10 | Đo hoạt độ ALT (SGPT) (men gan) |
| 11 | Định lượng Ure (máu) | Kiểm tra chức năng thận, tiết niệu. |
| 12 | Định lượng Creatinin |
| 13 | Nhuộm soi dịch âm đạo | Tìm ra các nguyên nhân viêm âm đạo, nấm, vi khuẩn….. |
| 14 | Xét nghiệm sớm ung thư cổ tử cung PAP's | Phát hiện sớm ung thư cổ tử cung |
| **III.** | **Chẩn đoán hình ảnh** |  |
| 15 | Siêu âm ổ bụng tổng quát 4D | Phát hiện khối bất thường trong ổ bụng. |
| 16 | Siêu âm vú 4D | Phát hiện bất thường trong vú |

Bác sĩ chuyên khoa khám và tư vấn bệnh lý Cơ xương khớp hoặc Thần kinh.